

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 484 /UBND-NC

Đak Đoa, ngày 02 tháng 4 năm 2019

Về việc rà soát, bổ sung quy
hoạch cán bộ năm 2019

Kính gửi: Các đồng chí Thành viên UBND huyện.

Căn cứ Công văn số 265-CV/BTCHU ngày 05/3/2019 của Ban Tổ chức Huyện ủy, về rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019,

Để có cơ sở báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu các đồng chí Thành viên UBND huyện nghiên cứu tham gia, góp ý vào danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ năm 2019 nhiệm kỳ 2020 – 2025, gửi về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) **chậm nhất ngày 04/4/2019**.

2. Giao Phòng Nội vụ tổng hợp các ý kiến tham gia của Thành viên UBND huyện về nội dung nêu trên và báo cáo UBND huyện.

Nhận được văn bản này, Yêu cầu các Thành viên UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ triển khai, thực hiện. 24

Nơi nhận:

- Như trên;
- Th/trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT-NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nhuận

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI QUY HOẠCH CÁN BỘ
CÁC PHÒNG, BAN THUỘC HUYỆN NHIỆM KỲ 2020 – 2025

(Kèm theo Văn bản số 184 /UBND-NC ngày 02 /4/2019 của UBND huyện)

TT	Họ và tên -Nam, nữ - Ngày sinh -Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Lý do đưa ra khỏi quy hoạch
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I PHÒNG DÂN TỘC															
1	Y Kiều Nữ 12/3/1974 Kon Chiêng – Mang Yang – Gia Lai	3.66 2014	Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện	Bahnar Không	04/6/2012 04/6/2013	Nông dân Công chức	08/02/2002	12/12	Đại học Nông lâm	Trung cấp	CV				Sức khoẻ không đảm bảo
II TRUNG TÂM DÂN SỐ - KHHGD HUYỆN															
2	Lê Thị Kim Tuyền Nữ 15/10/1980 Bảng Luân – Đoàn Hùng – Phú Thọ	2.26 2015	Viên chức Dân số - Kế hoạch hóa gia đình xã KĐang	Kinh Không	07/9/2007 07/9/2008	Nông dân Viên chức	17/12/2010 UBND huyện	12/12	Đại học Luật	Trung cấp			A Anh	B	Đã sáp nhập vào Trung tâm Y tế huyện
3	Phan Thị Thái Nữ 11/02/1973 Ấn Tường - Hoài Ân - Bình Định	3.99 2013	Trưởng trạm Y tế xã Ia Băng	Kinh Không	03/10/2001 03/10/2002	Nông dân Viên chức	01/8/1996 Sở Y tế	12/12	Đại học Y khoa				B Anh	A	
4	Lê Thị Mười Nữ 10/9/1983 Thọ Dân - Triệu Sơn - Thanh Hóa	2.46 2016	Viên chức dân số xã Trang	Kinh Không	03/10/2016	Nông dân Viên chức	2011	12/12	Trung cấp Y				A	A	
5	Hồ Thị Thư Nữ 19/10/1983 Bình Thực - Thăng Bình - Quảng Nam	2.46 2015	Viên chức Dân số xã Nam Yang	Kinh Không	04/5/2009 04/5/2010	Nông dân Viên chức	2010	12/12	Trung cấp Kế toán	Sơ cấp			A	A	
III PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO															
6	Nguyễn Văn Cường Nam 05/02/1977 Bắc Sơn - Ân Thi – Hưng Yên	3,99 2018	Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Kinh Không	04/3/1999 04/3/2000	Nông dân Viên chức	10/2002 Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai	12/1 2	Thạc sỹ Toán	Cao cấp	BD CVC		Anh B1	B	Đã chuyển công tác
IV HỘI CHỦ THẬP ĐỎ															
7	Rô Ma Nam 16/12/1972 Glar – Đak Đoa – Gia Lai	3.86 2016	Chuyên viên Ban Dân vận Huyện ủy	BahNa r Không	03/02/2000 03/02/2001	Nông dân Công chức	10/8/1988 Huyện Đoàn Đak Đoa	9/12	Trung cấp Thanh vận	Trung cấp					Chưa đạt chuẩn về văn hoá

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC QUY HOẠCH CÁN BỘ
CÁC PHÒNG, BAN THUỘC HUYỆN NHIỆM KỲ 2020 – 2025
(Kèm theo Văn bản số 484 /UBND-NC ngày 02 /A/2019 của UBND huyện)

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển								
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25	
A	HÀNH CHÍNH																							
I	PHÒNG TƯ PHÁP																							
1	Nguyễn Trường Sinh Nam 30/11/1982 Mộ Đức – Quảng Ngãi	3.33 2016	Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện	Kinh Không	03/6/2008 03/6/2009	Công chức Công chức	01/2016 UBND huyện	12/12	Đại học Hành chính	Cao cấp	CV		C Anh	AB	Trưởng phòng (100%)		Th. sỹ	CC	CVC				B	
II	THANH TRA HUYỆN																							
2	Nguyễn Xuân Thắm Nữ 12/12/1991 Phù Mỹ - Bình Định	3,3 2018	Chuyên viên Thanh tra	Kinh Không		Nông dân Nông dân	7/2011 UBND huyện	12/1 2	Đại học Luật		CV		A Anh	A	Phó Chánh Thanh tra (100%)	x		TC						
III	PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG																							
3	Lê Duy Linh Nữ 24/5/1984 Tư Nghĩa – Quảng Ngãi	3.33 2019	Phó trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kinh Không	06/6/2010 06/6/2011	Nông dân Công chức	09/01/2009 UBND huyện	12/1 2	Đại học QTKD		CV		B Anh	KT V	Trưởng phòng (100%)			TC						
IV	PHÒNG NỘI VỤ																							
4	Văn Thị Ánh Trinh Nữ 07/4/1984 Tây Sơn - Bình Định	2.67 2017	Chuyên viên Phòng Nội vụ	Kinh Không	10/7/2017 10/7/2018	Nông dân Công chức	02/01/2013 UBND huyện	12/1 2	ĐH Hành chính				B Anh	B	Phó Trưởng phòng (100%)			TC	CV					
B	SỰ NGHIỆP																							
I	HỘI CHỦ THẬP ĐỎ HUYỆN																							
5	Nguyễn Văn Trung Nam 29/7/1978 Thăng Bình – Quảng Nam	3.67 2018	Bí thư Đảng uỷ xã Nam Yang	Kinh Không	22/7/2005 22/7/2006	Nông dân Công chức	01/3/2001 Huyện Đoàn Đak Đoa	12/1 2	ĐH Luật Kinh tế	Trung cấp					Chủ tịch (100%)				CC					
II	BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN																							
6	Huỳnh Mỹ Kim Nam 17/9/1986 An Nhơn – Bình Định	2.67 2018	Chuyên viên Phòng Tài chính – Kế hoạch	Kinh Không	22/10/2018	Nông dân Công chức	02/01/2013 UBND huyện	12/1 2	Đại học Xây dựng		CV			A	Phó Giám đốc (100%)			TC			B Anh			

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOÀ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC QUY HOẠCH CÁN BỘ
CÁC PHÒNG, BAN THUỘC HUYỆN NHIỆM KỲ 2020 – 2025
(Kèm theo Văn bản số 484 /UBND-NC ngày 02 /4/2019 của UBND huyện)

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lương (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	- Dân tộc - Tôn giáo	Đảng, đoàn, - Ngày kết nạp - Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển							
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25
A	HÀNH CHÍNH																						
I	PHÒNG VĂN HÓA - THÔNG TIN																						
1	Nguyễn Chung Tinh Nam 16/9/1981 Thiệu Tâm - Thiệu Hóa – Thanh Hóa	3,33	Phó Ban Tuyên Giáo Huyện uỷ	Kinh Không	03/8/2004 03/8/2005	Nông công chức	2001 UBND huyện Đak Đoà	12/1 2	Đại học sư phạm Âm nhạc (từ xa)	Trung cấp	CV		Anh B	A	Trưởng phòng				CC	C V C			
2	Nguyễn Đình Minh Nam 01/9/1982 Khánh Thành - Yên Thành - Nghệ An	3.66 2019	Bí thư Đảng uỷ xã Ia Băng	Kinh Không	3/8/2010 3/8/2011	Công chức Công chức	9/01/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Lịch sử	Trung cấp	CV		B Anh	B	Trưởng phòng		Th. Sỹ	CC	CVC				
3	Bùi Thị Mỹ Dung Nữ 28/4/1979 Kỳ Lạc - Kỳ Anh - Hà Tĩnh	3.99 2019	PBT- Chủ tịch UBND xã Tân Bình	Kinh Không	6/12/2007 6/12/2008	Nông dân Cán bộ xã		12/12	Đại học tổng hợp Sư	Cao cấp			B Anh		Trưởng phòng)							A	
4	Phạm Thị Thu Hà Nữ 02/7/1986 Nghị Thái - Nghi Lộc - Nghệ An	3.33 2019	Chuyên viên Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Kinh Không	29/4/2014 29/4/2015	Nông dân Công chức	2009 UBND huyện	12/12	Đại học Văn hóa	Trung cấp	CV		C Anh	A	Phó trưởng phòng		Th. Sỹ	CC	CVC				
5	Nguyễn Thanh Hồng Nam 18/01/1984 Hồng Lạc - Thanh Hà - Hải Dương	3.33 2019	Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện	Kinh Không	03/6/2013 03/6/2014	Công nhân Viên chức	13/01/2010 UBND huyện	12/12	Đại học Giáo dục thể chất	Trung cấp				A	Phó trưởng phòng			CC	CV		A Anh		
6	Nguyễn Thanh Chương Nam 17/5/1975 Kiến Xương - Thái Bình	3.33 2018	Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện	Kinh Không	27/5/2004 27/5/2005	Nông dân Viên chức	2002	12/12	Đại học Bảo chí	Trung cấp			A Anh	B	Phó trưởng phòng			CC	CV				
7	Y NHIÊN Nam 20/6/1981 Thị trấn Đak Đoa - Đak Đoa - Gia Lai	3.00 2018	Đuv- Chủ tịch MTTQVN thị trấn	Bahnar Không	03/10/2007 03/10/2008	Nông dân Cán bộ	01/4/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế phát triển	Trung cấp				A	Phó trưởng phòng			CC	CV				
II	PHÒNG DÂN TỘC																						
8	Thư Nữ 20/3/1987 Kon Gang – Đak Đoa – Gia Lai	2,46 2018	Phó Bí thư Đảng uỷ xã Kon Gang	Jrai Không	07/11/2010 07/11/2011	Nông dân Cán bộ xã	15/5/2010 UBND xã Kon Gang	12/1 2	ĐH Xây dựng Đảng và Chính quyền NN (đang học tại chức)	Trung cấp				KT V	Trưởng phòng				CC	C V			A

TT	Họ và tên -Nam, nữ -Ngày sinh -Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển								
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25	
9	Y NHIÊN Nam 20/6/1981 Thị trấn Đak Đoa - Đak Đoa - Gia Lai	3.00 2018	Chủ tịch MTTQVN thị trấn	Bahnar Không	03/10/2007 03/10/2008	Nông dân Cán bộ	01/4/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế phát triển	Trung cấp				A	Trưởng phòng			CC	CV		A Anh			
10	A Lung Nam 02/3/1980 Glar – Đak Đoa – Gia Lai	3.06 2019	Phó Chủ tịch Hội nông dân huyện	Bahnar Tin lành MNVN	03/4/2007 03/4/2008	Nông dân Cán bộ	07/4/2008	12/12	Trung cấp Khuyến Nông Lâm	Trung cấp			B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Đại học	CC	CV					
11	Đoàn Thị Minh Nữ 21/7/1987 Tiên Sơn – Tiên Phước – Quảng Nam	3.00 2018	Chuyên viên phòng Dân tộc huyện	Kinh Không		Nông dân Công chức	15/9/2011	12/12	Đại học Nông Lâm		CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng	x		TC	CVC					
III PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI																								
12	Nguyễn Thị Thủy Nga Nữ 14/8/1981 Binh Sa-Thăng Bình-Quảng Nam	3.66 2019	Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện	Kinh Không	8/7/2010 8/7/2011	Công chức Công chức	01/2/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Xã hội học	Cao cấp	CV		B Anh	B	Trưởng phòng		Th. sỹ		CVC					
13	Lê Quang Thanh Nam 25/9/1988 Điện Nam – Điện Bàn – Quảng Nam	3.00 2018	Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện	Kinh Không	10/12/2012 10/12/2013	Công chức Công chức		12/12	Đại học Quản trị kinh doanh; Đại học Luật -- Kinh tế		CV		B Anh	A	Trưởng phòng		Th. sỹ	TC	CVC					
14	ChRêng Nam 1983 Đak Somei - Đak Đoa - Gia Lai	2.65 2015	Chủ tịch UBND xã Đak Sơ mei	Bahnar Không	03/8/2008 03/8/2009	Nông dân Công chức	1/8/2008 Huyện ủy	12/12	Đại học Hành chính	Trung cấp	BD				Trưởng phòng			CC			A Anh	A		
15	Nguyễn Lan Phương Nữ 20/02/1987 Sơn Bình – Hương Sơn – Hà Tĩnh	2.67 2015	Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện	Kinh Không	03/6/2014 03/6/2015	Nông dân Công chức	19/5/2010 UBND huyện	12/12	Đại học Kế toán		CV		B Anh	A	Phó Trưởng phòng		TC							
16	Y Pren Nam 04/5/1982 Hà Bàu - Đak Đoa - Gia Lai	3.33 2018	Chủ tịch UBND xã Hà Bàu	Jarai Không	03/7/2006 03/7/2007	Nông dân Cán bộ	2003 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế phát triển	Trung cấp	BD				Phó trưởng phòng			CC	CV		A Anh	A		
17	Y NHIÊN Nam 20/6/1981 Thị trấn Đak Đoa - Đak Đoa - Gia Lai	3.00 2018	Chủ tịch MTTQVN thị trấn	Bahnar Không	03/10/2007 03/10/2008	Nông dân Cán bộ	01/4/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế phát triển	Trung cấp				A	Phó trưởng phòng			CC	CV		A Anh			
IV PHÒNG TƯ PHÁP																								
18	Đỗ Thành Việt Nam 06/10/1984 Binh Minh – Khoái Châu – Hưng Yên	3.00 2017	Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện	Kinh Không	03/10/2011 03/10/2012	Công nhân Công chức	19/5/2010 UBND huyện	12/12	Đại học Hành chính	Trung cấp	CV		B Anh	B	Trưởng phòng		Th. sỹ	CC			C Anh			
19	Lê Đình Chiến Nam 30/8/1988 Cát Hiệp - Phú Cát - Bình Định	3.00 2018	Phó Chánh Thanh tra huyện	Kinh Không	03/12/2012 03/12/2013	Cán bộ Công chức	2011 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Luật	Trung cấp	CV		B Anh	B	Trưởng phòng		Th. sỹ	CC	CVC					
20	Nguyễn Thị Hoài Nhiên Nữ 28/12/1987 Phước Hưng – Tuy Phước – Bình Định	3.00 2018	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện	Kinh Không	31/10/2016	Nông dân Công chức	2011 UBND huyện Chư Pưh	12/12	Đại học Hành chính		CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Th. sỹ	TC						

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển								
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25	
21	Nguyễn Thị Hiền Nữ 12/12/1991 Nam Đàn – Nghệ An	2.67 2018	Chuyên viên Thanh tra	Kinh Không	9/9/2016	Nông dân Công chức	12/02/2014 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Luật		CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Th. sỹ	TC						
22	Đinh Lút Nam 1981 Đak Krong – Đak Đoa – Gia Lai	3.06 2017	Bí thư Đảng ủy xã Đak Krong	Bah Nar	10/7/2005 10/7/2006	Nông dân Cán bộ	6/2004 UBND huyện	12/12	Đại học Luật	Trung cấp				A	Phó Trưởng phòng			CC	CV		A Anh			
V PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO																								
23	Trần Thị Thu Thủy Nữ 18/02/1980 Nhơn Lộc - An Nhơn - Bình Định	4.40 2019	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Kinh Không	03/12/2011 03/12/2012	Nông dân Công chức	17/02/2003 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Thạc sỹ Sư phạm Hóa	Tương đương TC	CV C		C Anh	B	Trưởng phòng			CC						
24	Phạm Ngọc Hai Nam 18/9/1970 Bình Kiến – Tuy Hòa – Phú Yên		Hiệu trưởng trường THPT Lê Hồng Phong	Kinh Không	11/9/1999 11/9/2000	Nông dân Công chức		12/1 2	Thạc sỹ Quản lý giáo dục	Cao cấp	CVC		Cử nhân	KT V	Trưởng phòng									
25	Phạm Hồng Được Nam 08/7/1979 Hồng Khê - Bình Giang - Hải Dương	4.32 2019	Phó Hiệu trưởng Trường THCS K'Pa K'Long	Kinh Không	03/10/2006 03/10/2007	Nông dân Viên chức	15/9/2000 UBND huyện	12/12	Đại học sư phạm Toán	Trung cấp			A Anh	CD	Phó Trưởng phòng			CC	CV					
26	Phạm Thị Minh Nguyệt Nữ 01/8/1978 Vĩnh Yên - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa	3.99 2017	Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Kinh Không	09/8/2004 09/8/2005	Nông dân Công chức	01/9/1996 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học sư phạm Mầm non	Trung cấp	CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng			CC	CVC					
27	Trần Văn Lâm Nam 26/5/1979 Vĩnh Quang – Vĩnh Thạnh – Bình Định	3.99 2018	Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Kinh Không	08/4/2005 08/4/2006	Nông dân Công chức	28/10/2002 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học sư phạm Vật lý	Trung cấp	CV		C Anh	A	Phó Trưởng phòng									
28	Phan Thị Thủy Trang Nữ 14/4/1978 Tịnh Minh- Sơn Tịnh - Quảng Ngãi	4.32 2018	Hiệu trưởng Trường THCS Võ Thị Sáu	Kinh Không	03/9/2007 03/9/2008	Nông dân Công chức	16/9/1999 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học sư phạm Toán	Trung cấp			A Anh	A	Phó Trưởng phòng				CV					
VI THANH TRA HUYỆN																								
29	Nguyễn Thị Thanh Huyền Nữ 12/10/1978 Bình Phục - Thăng Bình - Quảng Nam	4.74 2017	Chánh Thanh tra huyện	Kinh Không	3/12/2004 3/12/2005	Công chức Công chức	02/2001 UBND huyện	12/1 2	Đại học Luật (chính quy); Thạc sỹ Luật (đang học)	Cao cấp	CVC		B Anh	KT V	Chánh Thanh tra									
30	Lê Đình Chiến Nam 30/8/1988 Cát Hiệp - Phú Cát - Bình Định	3.00 2018	Phó Chánh Thanh tra huyện	Kinh Không	03/12/2012 03/02/2013	Công chức Công chức	2011 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Luật	Trung cấp	CV		B Anh	A	Chánh Thanh tra		Th. Sỹ	CC	CVC					
31	Hồ Bình Côi Nam 1965 Cát Tài - Phú Cát - Bình Định	4.98 2015	Phó Trưởng ban Pháp chế huyện	Kinh Không	02/02/1985 02/02/1986	Nông dân Công chức	10/6/1986 UBND huyện	12/12	Đại học Luật	Trung cấp	CV		A Anh	A	Chánh Thanh tra			CC	CVC					
32	Nguyễn Thị Hiền Nữ 12/12/1991 Nam Đàn – Nghệ An	2.67 2018	Chuyên viên Thanh tra huyện	Kinh Không	9/9/2016	Nông dân Công chức	2014 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Luật		CV		B Anh	B	Phó Chánh Thanh tra		Th. Sỹ	TC						

TT	Họ và tên -Nam, nữ - Ngày sinh -Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyên dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển								
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25	
VII VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND HUYỆN																								
33	Lê Thị Thu Thảo Nữ 12/12/1981 Nhơn Mỹ - An Nhơn - Bình Định	3,33 2017	Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện	Kinh Không	03/3/2010 03/3/2011	Nông dân Công chức	1/2/2007 UBND huyện	12/1 2	Thạc sỹ QL Tài nguyên và Môi trường	Trung cấp	CV		Anh B1	A	Chánh Văn phòng					C V C				
34	Phạm Ngọc Tiến Nam 10/9/1982 Nga Bạch – Nga Sơn – Thanh Hóa	3,99 2019	Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Kinh Không	05/5/2008 05/5/2009	Công chức Công chức	UBND huyện	12/12	Đại học kinh tế	Cao cấp	CVC		Anh A	B	Chánh Văn phòng		Th. sỹ							
35	Thái Văn Hưng Nam 20/12/1982 Cát Minh – Phù Cát – Bình Định	3,66 2018	Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Kinh Không	03/8/2009 03/8/2010	Nông dân Công chức	25/11/2005 UBND huyện	12/12	Đại học sư phạm Toán; Đại học Luật	Trung cấp	CV		Anh B	A	Chánh Văn phòng		Th. sỹ	CC	CVC					
36	Nguyễn Đình Minh Nam 01/9/1982 Khánh Thành – Yên Thành – Nghệ An	3,66 2019	Bí thư Đảng uỷ xã Ia Bàng	Kinh Không	03/8/2010 03/8/2011	Công chức Công chức	09/01/2006 UBND huyện	12/12	Đại học lịch sử	Trung cấp	CV		B Anh	B	Chánh Văn phòng		Th. sỹ	CC	CVC					
37	Nguyễn Thị Hiệp Nữ 02/10/1986 Tuy Phước – Bình Định	3,33 2018	Chuyên viên Văn phòng HDND và UBND	Kinh Không	03/6/2013 03/6/2014	Nông dân Công chức	09/01/2009 UBND huyện	12/12	Đại học kinh tế		CV		Anh B	B	Phó Chánh Văn phòng		Th. sỹ	TC						
38	Trần Thị Kim Dung Nữ 26/6/1985 Mính Thành – Yên Thành – Nghệ An	3,0 2017	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND	Kinh Không	02/6/2015 02/6/2016	Nông dân Công chức	19/5/2010 UBND huyện	12/12	Đại học kinh tế		CV		Anh B	B	Phó Chánh Văn phòng		Th. sỹ	TC						
39	Lê Minh Vũ Nam 22/7/1986 Hoài Châu – Hoài Nhơn – Bình Định	2,72 2018	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND	Kinh Không	07/9/2016 07/9/2017	Nông dân Công chức	21/9/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Luật		CV		B Anh	CD	Phó Chánh Văn phòng		Th. sỹ	TC						
40	Nhữ Việt Hùng Nam 25/11/1978 Thái Hòa – Bình Giang – Hải Dương	3,99 2016	Chuyên viên phòng Nội vụ huyện	Kinh Không	03/8/2007 03/8/2008	Công chức Công chức	15/9/2000 UBND huyện	12/12	Đại học sư phạm Hóa; Đại học Luật	Trung cấp	CV		B Anh	A	Phó Chánh Văn phòng			CC	CVC		C Anh			
41	Nguyễn Hữu Hoàng Nam 22/02/1985 Cát Thành – Phù Cát – Bình Định	3,00 2019	Phó Chủ tịch UBND xã Trang	Kinh Không	07/12/2012 07/12/2013	Nông dân Công chức	UBND huyện	12/12	Đại học Thủ y; Đại học luật	Trung cấp			Anh B	A	Phó Chánh Văn phòng		Th. sỹ	CC						
VIII PHÒNG TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG																								
42	Lê Thị Thu Thảo Nữ 12/12/1981 Nhơn Mỹ - An Nhơn - Bình Định	3,33 2017	Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện	Kinh Không	03/3/2010 03/3/2011	Nông dân Công chức	1/2/2007 UBND huyện	12/1 2	Thạc sỹ QL Tài nguyên và Môi trường	Trung cấp	CV		Anh B1	A	Trưởng phòng					C V C				
43	Ngô Thanh Tùng Nam 02/09/1972 Phù Lộc - Thừa Thiên Huế	3,66 2018	Chủ tịch UBND xã KĐang	Kinh Không	14/12/1999 14/12/2000	Nông dân Cán bộ xã		12/12	Đại học Luật	Sơ cấp					Trưởng phòng			TC	CV		A Anh	A		
44	Trương Thanh Lương Nam 19/12/1973 Lộc Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	4,32 2017	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy	Kinh Không	3/6/1996 3/6/1997	Nông dân Công chức	01/4/1994 Ban ĐC - ĐC	12/12	Đại học Lâm sinh	Cao cấp	CV		B Anh	A	Trưởng phòng									

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	- Dân tộc - Tôn giáo	Đảng, đoàn, - Ngày kết nạp - Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyên dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển								
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25	
45	Phạm Nguyễn Hà Vi Nữ 01/8/1986 Yên Thọ - Yên Định - Thanh Hóa	3.00 2017	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường	Kinh Không	3/4/2012 3/4/2013	Nông dân Công chức	19/5/2010 UBND huyện	12/12	Đại học Công nghệ môi trường				B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Th. Sỹ	TC	CV					
46	Phạm Văn Hào Nam 20/8/1982 Bắc Sơn - Ân Thi - Hưng Yên	3.00 2017	Phó Chủ tịch UBND xã Kon Gang	Kinh Không	03/4/2010 03/4/2011	Nông dân Cán bộ	04/2009 UBND huyện	12/12	Đại học Quản lý đất đai	Sơ cấp	BD		A Anh	A	Phó trưởng phòng		Th. sỹ	CC	CV	B D				
IX PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG																								
47	Diệp Đại Quốc Nam 17/10/1977 Hòa Trị - Phú Hòa - Phú Yên	4,32 2019	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện	Kinh Không	03/4/2008 03/4/2009	Nông dân Công chức	2002 UBND huyện	12/1 2	ĐH Kinh tế nông lâm (chính quy)	Trung cấp	CV		Anh B	A	Trưởng phòng				CC	C V C				
48	Phạm Trung Nhân Nam 02/5/1980 Nhơn Phúc - An Nhơn - Bình Định	3,99 2019	Chủ tịch UBND xã HNeng	Kinh Không	03/10/2011 03/10/2012	Nông dân Công chức	09/1/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Giao thông vận tải		CV		A Anh	A	Trưởng phòng		Th. sỹ	TC	CVC					
49	Nguyễn Xuân Giang Nam 16/6/1980 Vĩnh Tiến - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa	3.33 2019	Phó trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện	Kinh Không	04/4/2012 04/4/2013	Nông dân Công chức	2007 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Giao thông vận tải	Trung cấp	CV		B Anh	KT V	Trưởng phòng		Th. sỹ		CVC					
50	Bùi Huy Hoàng Nam 22/10/1983 Tam Vinh - Phú Vinh - Quảng Nam	3.03 2017	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Kinh Không	3/3/2010 3/3/2011	Nông dân Công chức	01/2/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Xây dựng DD và CN	Trung cấp	CV		B Anh	KT V	Phó trưởng phòng			CC						
51	Bùi Trí Hải Nam 20/10/1984 An Nhơn - Bình Định	3.00 2017	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Kinh Không	05/12/2011 05/12/2012	Nông dân Công chức	19/5/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Điện kỹ thuật	Trung cấp	CV		A Anh	B	Phó trưởng phòng				CVC					
52	Lê Văn Tuấn Nam 28/11/1972 Đông Khên - Đông Sơn - Thanh Hóa	4.65 2014	Đội trưởng Đội thuế số 3 Chi cục thuế huyện	Kinh Không	09/01/1999 09/01/2000	Nông dân Công chức	15/10/1992 Cục thuế tỉnh	12/12	Đại học Kinh tế nông nghiệp	TC	CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng			CC	CVC					
X PHÒNG NỘI VỤ																								
53	Nguyễn Thành Quang Nam 12/5/1976 Mỹ Thọ - Phú Mỹ-Bình Định	3.99 2017	Phó Trưởng phòng Nội vụ huyện	Kinh Không	3/6/2006 3/6/2007	Nông dân Công chức	02/8/2002 UBND huyện	12/12	Đại học Tin học	Cao cấp	CVC		B Anh	ĐH	Trưởng phòng						A Anh			
54	Lê Đình Chiến Nam 30/8/1988 Cát Hiệp - Phù Cát - Bình Định	3,00 2018	Phó Chánh Thanh tra huyện	Kinh Không	03/12/2012 03/02/2013	Công chức Công chức	2011 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Luật	Trung cấp	CV		B Anh	A	Trưởng phòng		Th. Sỹ	CC	CVC					
55	Lê Anh Hùng Nam 24/9/1976 Phước Thắng - Tuy Phước - Bình Định	4.32 2019	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy	Kinh Không	8/7/2004 08/7/2005	Công chức Công chức	1999 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Sư phạm Ngữ văn					A	Trưởng phòng			TC	CV		A Anh			
56	Nhữ Việt Hùng Nam 25/11/1978 Thái Hòa - Bình Giang - Hải Dương	3.99 2016	Chuyên viên phòng Nội vụ huyện	Kinh Không	03/8/2007 03/8/2008	Công chức Công chức	15/9/2000 UBND huyện	12/12	Đại học sư phạm Hóa; Đại học Luật	Trung cấp	CV		B Anh	A	Phó Trưởng phòng			CC	CVC		C Anh			

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lương (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển							
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25
57	Nguyễn Thị Cẩm Hồng Nữ 22/5/1990 Đình Cao – Phù Cừ - Hưng Yên	2.67 2017	Chuyên viên phòng Nội vụ huyện	Kinh Không	02/12/2016 02/12/2017	Nông dân Công chức	02/01/2013 UBND huyện	12/12	Đại học Nông học				B Anh	A	Phó Trưởng phòng		Th. sỹ	TC	CV				
58	Dương Minh Thiên Nam 10/8/1988 Hoài Châu – Hồi Nhon – Bình Định	2.67 2017	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường	Kinh Không	03/6/2013 03/6/2014	Nông dân Công chức	2010 UBND huyện	12/12	Đại học Quản lý đất đai	Trung cấp	CV		B Anh	A	Phó Trưởng phòng			CC	CVC				
59	Vũ Hữu Mẫn Nam 06/10/1986 Mính Hòa – Kinh Môn – Hải Dương	3.00 2018	Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy	Kinh Không	02/02/2015 02/02/2016	Nông dân Công chức	15/11/2011 Ban Tổ chức Tỉnh ủy	12/12	Đại học Chính trị học	Cao cấp			B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Th. Sỹ		CV				
60	Hà Thị Thanh Nữ 14/11/1978 Ý Yên - Nam Định	4,32 2019	Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy	Kinh Không	06/02/2001 06/02/2002	Công chức Công chức	1998 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế				A Anh	B	Phó Trưởng phòng			CC	CV				
XI PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN																							
61	Nguyễn Kim Anh Nam 01/01/1977 Bình Tú - Thăng Bình-Quảng Nam	3,66 2015	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã Giär	Kinh Không	04/01/2010 04/01/2011	Nông dân Công chức		12/1 2	Thạc sỹ lâm nghiệp	Cao cấp (đang học)	CV		B1	B	Trưởng phòng								
62	Diệp Đại Quốc Nam 17/10/1977 Hòa Trị - Phú Hòa - Phú Yên	4,32 2019	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện	Kinh Không	03/4/2008 03/4/2009	Nông dân Công chức	2002 UBND huyện	12/1 2	ĐH Kinh tế nông lâm (chính quy)	Trung cấp	CV		Anh B	A	Trưởng phòng				CC	C V C			
63	Trương Thanh Lương Nam 19/12/1973 Lộc Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	4.32 2017	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy	Kinh Không	3/6/1996 3/6/1997	Nông dân Công chức	01/4/1994 Ban ĐC - ĐC	12/12	Đại học Lâm sinh	Cao cấp	CV		B Anh	A	Trưởng phòng								
64	Nguyễn Thị Nở Nữ 20/11/1985 Cát Tường - Phù Cát - Bình Định	3.00 2018	Chuyên viên phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	33/01/2012 03/01/2013	Nông dân Công chức	8/7/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Chăn nuôi - Thú Y	Trung cấp	CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Th. sỹ						
65	Nguyễn Cường Quốc Nam 03/01/1974 Cát Nhon – Phù Cát – Bình Định	4.32 2017	Chuyên viên phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	19/9/2008 19/9/2009	Nông dân Công chức	30/9/2012 UBND huyện	12/12	Đại học Lâm nghiệp		CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng		Th. sỹ	TC					
66	Nguyễn Thị Ngọc Lan Nữ 10/8/1985 Tam Thái – Tam Kỳ - Quảng Nam	3.33 2019	Kế toán phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	07/9/2009 07/9/2010	Công chức Công chức	09/01/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế	Trung cấp	CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng			CC					
67	Nguyễn Văn Tâm Nam 06/7/1981 Hoài Thanh – Hoài Nhon – Bình Định	3.66 2018	Chuyên viên phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	03/12/2015	Nông dân Công chức	08/02/2001 UBND huyện	12/12	Đại học Kỹ thuật – Kỹ sư kỹ thuật hạ tầng – Môi trường đô thị		CV				Phó Trưởng phòng			TC		A Anh	A		
XII PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH																							
68	Phạm Ngọc Tiến Nam 10/9/1982 Nga Bạch – Nga Sơn – Thanh Hóa	3,99 2019	Phó Chánh Văn phòng HDND và UBND huyện	Kinh Không	05/5/2008 05/5/2009	Công chức Công chức	UBND huyện	12/12	Đại học kinh tế	Cao cấp	CVC		Anh A	B	Trưởng phòng		Th. sỹ						

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyên dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển							
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25
69	Nguyễn Thị Tuyết Nhung Nữ 11/02/1979 Thống Nhất – Hoành Bồ - Quảng Ninh	4.4 2019	Phó Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Kinh Không	06/11/2007 06/11/2008	Nông dân Công chức	08/02/2002 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế	Cao cấp	CVC		C Anh	B	Trưởng phòng								
70	Nguyễn Thị Ngọc Lan Nữ 10/8/1985 Tam Thái – Tam Kỳ - Quảng Nam	3.33 2019	Kế toán phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	07/9/2009 07/9/2010	Công chức Công chức	09/01/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Kinh tế	Trung cấp	CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng			CC					
71	Lê Văn Tuấn Nam 28/11/1972 Đồng Khên - Đồng Sơn - Thanh Hóa	4.65 2014	Đội trưởng Đội thuế số 3 Chi cục thuế huyện	Kinh Không	09/01/1999 09/01/2000	Nông dân Công chức	15/10/1992 Cục thuế tỉnh	12/12	Đại học Kinh tế nông nghiệp	TC	CV		B Anh	B	Phó Trưởng phòng			CC	CVC				
XIII	PHÒNG Y TẾ																						
72	Ngư Nam 01/01/1984 Hà Bàu – Đak Đoa – Gia Lai	2.34 2013	Trưởng Trạm Y tế xã ADok	Jarai Không	26/02/2012 26/02/2013	Nông dân Công chức	01/10/2013	12/12	Đại học Y đa khoa				B Anh	B	Trưởng phòng (88,2%)			TC	CV				
73	Phan Thị Thái Nữ 11/02/1973 Ấn Tường - Hoài Ân - Bình Định	3.99 2013	Trưởng trạm Y tế xã Ia Băng	Kinh Không	03/10/2001 03/10/2002	Nông dân Viên chức	01/8/1996 Sở Y tế	12/12	Đại học Y khoa				B Anh	A	Trưởng phòng (88,2%)			TC	CV				
74	Lê Thị Mười Nữ 10/9/1983 Thọ Dân - Triệu Sơn - Thanh Hóa	2.46 2016	Viên chức Trung tâm Y tế huyện	Kinh Không	03/12/2016	Nông dân Viên chức	2011	12/12	Trung cấp Y				A	A	Phó Trưởng phòng (88,2%)		ĐH	CC	CV				
75	Nguyễn Thị Minh Nữ 06/11/1980 Yên Thái – Yên Mô – Ninh Bình	3.06 2019	Cán sự, phòng Y tế huyện	Kinh Không	05/4/2010 05/4/2011	Nông dân Công chức	30/01/2007	12/12	Trung cấp Dược				A Anh	A	Phó Trưởng phòng (88,2%)		ĐH	TC	CV				
B	SỰ NGHIỆP																						
I	TRUNG TÂM DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP HUYỆN																						
76	Lê Tấn Hùng Nam 18/8/1975 Thăng Bình – Quảng Nam	3.99 2019	Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	03/10/2013 03/10/2014	Nông dân Công chức	08/02/2001 UBND huyện	12/12	Đại học Nông nghiệp – Trồng trọt		CV		B Anh	A	Giám đốc		Th. sỹ	TC					
77	Nguyễn Thị Nở Nữ 20/11/1985 Cát Tường - Phú Cát - Bình Định	3.00 2018	Chuyên viên phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Kinh Không	33/01/2012 03/01/2013	Nông dân Công chức	8/7/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Chăn nuôi - Thú Y	Trung cấp	CV		B Anh	B	Phó Giám đốc		Th. sỹ						
78	Phạm Thị Thủy Nữ 10/02/1977 Cát Thăng – Phú Cát – Bình Định	2.66 2018	Viên chức Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện	Kinh Không	20/4/2015 20/4/2016	Nông dân Viên chức	13/01/2010 UBND huyện	12/12	Đại học Nông nghiệp		CV		B Anh	A	Phó Giám đốc			TC					
II	TRUNG TÂM VĂN HÓA, THÔNG TIN VÀ THỂ THAO																						
79	Nguyễn Thanh Chương Nam 17/5/1975 Kiến Xương - Thái Bình	3.33 2018	Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện	Kinh Không	27/5/2004 27/5/2005	Nông dân Viên chức	2002	12/12	Đại học Bảo chí	Trung cấp			A Anh	B	Giám đốc			CC	CV				

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	- Dân tộc - Tôn giáo	Đảng, đoàn, - Ngày kết nạp - Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyên dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển							
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25
80	Nguyễn Xuân Phong Nam 10/12/1974 Thiết Trụ - Mộ Đức - Quảng Ngãi	3,63 2018	Phó Giám đốc Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện	Kinh Không	12/12/2001 12/12/2002	Nông dân Viên chức	1996	12/12	ĐH Điện tử viễn thông	Trung cấp			B Anh	B	Giám đốc			CC	CV				
81	Lê Mộng Thảo Nam 11/10/1976 Tây Vinh - Tây Sơn - Bình Định	3,99 2017	Phó Trưởng phòng Nội vụ huyện	Kinh Không	3/1/2006 3/1/2007	Nông dân Công chức	1/4/2001 Huyện ủy	12/12	Đại học Ngữ Văn	Cao cấp	CVC		C Anh	B	Giám đốc		Th. sỹ						
82	Trần Thị Phương An Nữ 28/08/1982 Quỳnh Ngọc - Quỳnh Lưu - Nghệ An	3,33 2018	Viên chức Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện	Kinh Không	03/11/2011 03/11/2012	Nông dân Viên chức	1/1/2009 Đài Truyền thanh - Truyền hình tỉnh	12/12	Đại học Ngữ văn	Trung cấp			B Anh	B	Phó Giám đốc			CC	CV				
83	Huỳnh Quốc Toàn Nam 28/9/1987 Bình Sa - Thăng Bình - Quảng Nam	3,00 2019	Viên chức Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện	Kinh Không	06/01/2017	Nông dân Viên chức	25/12/2013 Đài Truyền thanh - Truyền hình tỉnh	12/12	Đại học Bưu chính viễn thông				B Anh	A	Phó Giám đốc			TC	CV				
84	Nguyễn Thanh Tịnh Nữ 02/9/1985 Khánh Hồng - Yên Khánh - Ninh Bình	3,33 2019	Chuyên viên Ban Tuyên Giáo Huyện uỷ	Kinh Không	19/11/2012 19/11/2013	Nông dân Viên chức		12/12	Đại học Ngữ văn	Trung cấp			B Anh	A	Phó Giám đốc			CC	CV				
85	Bùi Thị Mỹ Dung Nữ 28/4/1979 Kỳ Lạc - Kỳ Anh - Hà Tĩnh	3,99 2019	PBT- Chủ tịch UBND xã Tân Bình	Kinh Không	6/12/2007 6/12/2008	Nông dân Cán bộ xã		12/12	Đại học tổng hợp Sư	Cao cấp			B Anh		Phó Giám đốc							A	
III HỘI CHỦ THẬP ĐO HUYỆN																							
86	Nguyễn Thị Thu Liễu Nữ 01/5/1985 Thăng Bình - Quảng Nam	3,00 2017	Chuyên viên Hội chủ thập đỏ huyện	Kinh Không	02/10/2014 02/10/2015	Nông dân Viên chức	13/01/2011 UBND huyện	12/12	Đại học sư phạm Ngữ văn				A Anh	A	Phó Chủ tịch			TC	CV				
87	Nguyễn Thanh Tịnh Nữ 02/9/1985 Khánh Hồng - Yên Khánh - Ninh Bình	3,33 2019	Chuyên viên Ban Tuyên Giáo Huyện uỷ	Kinh Không	19/11/2012 19/11/2013	Nông dân Viên chức		12/12	Đại học Ngữ văn	Trung cấp			B Anh	A	Phó Chủ tịch			CC	CV				
V BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN																							
88	Bùi Anh Khoa Nam 25/10/1981 Nhơn Hưng - An Nhơn - Bình Định	4,4 2019	Giám đốc Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện	Kinh Không	04/6/2010 04/6/2011	Công chức Công chức	01/02/2007 UBND huyện	12/1 2	Thạc sỹ Quản lý dự án	Cao cấp	CVC		C Anh	B	Giám đốc								
89	Nguyễn Thành Xuân Nam 10/5/1978 An Hòa - An Lão - Bình Định	3,66 2019	Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện	Kinh Không	4/8/2009 4/8/2010	Nông dân Viên chức	9/1/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Kế toán	Trung cấp			B Anh	B	Giám đốc			CC	CV				
90	Phạm Trung Nhân Nam 02/5/1980 Nhơn Phúc - An Nhơn - Bình Định	3,99 2019	Chủ tịch UBND xã HNeng	Kinh Không	03/10/2011 03/10/2012	Nông dân Công chức	09/1/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Giao thông vận tải		CV		A Anh	A	Giám đốc		Th. sỹ	TC	CVC				

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên DV cơ sở và từ năm nào]	- Dân tộc - Tôn giáo	Đảng, đoàn, - Ngày kết nạp - Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyên dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên DV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển								
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25	
91	Trương Trung Kiên Nam 17/4/1985 Cát Thành - Phú Cát - Bình Định	3.33 2018	Đội phó Đội Công trình giao thông huyện	Kinh Không	4/4/2010 4/4/2011	Nông dân Viên chức	1/4/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Giao thông	Trung cấp	CV		B Anh	A	Phó Giám đốc			CC	CVC					
92	Nguyễn Xuân Giang Nam 16/6/1980 Vĩnh Tiến - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa	3.33 2019	Phó trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện	Kinh Không	04/4/2012 04/4/2013	Nông dân Công chức	2007 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Giao thông vận tải	Trung cấp	CV		B Anh	KT V	Phó Giám đốc		Th. sỹ		CVC					
93	Bùi Huy Hoàng Nam 22/10/1983 Tam Vinh - Phú Vinh - Quảng Nam	3.03 2017	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Kinh Không	3/3/2010 3/3/2011	Nông dân Công chức	01/2/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Xây dựng DD và CN	Trung cấp	CV		B Anh	KT V	Phó Giám đốc			CC						
94	Bùi Trí Hải Nam 20/10/1984 An Nhơn – Bình Định	3.00 2017	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Kinh Không	05/12/2011 05/12/2012	Nông dân Công chức	19/5/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Điện kỹ thuật	Trung cấp	CV		A Anh	B	Phó Giám đốc				CVC					
VI ĐỘI CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HUYỆN																								
95	Nguyễn Xuân Giang Nam 16/6/1980 Vĩnh Tiến - Vĩnh Lộc - Thanh Hóa	3.33 2019	Phó trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện	Kinh Không	04/4/2012 04/4/2013	Nông dân Công chức	2007 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Đại học Giao thông vận tải	Trung cấp	CV		B Anh	KT V	Đội Trưởng		Th. sỹ		CVC					
96	Phạm Trung Nhân Nam 02/5/1980 Nhơn Phúc - An Nhơn - Bình Định	3.99 2019	Chủ tịch UBND xã HNeng	Kinh Không	03/10/2011 03/10/2012	Nông dân Công chức	09/1/2006 UBND huyện	12/12	Đại học Giao thông vận tải		CV		A Anh	A	Đội Trưởng		Th. sỹ	TC	CVC					
97	Trương Trung Kiên Nam 17/4/1985 Cát Thành - Phú Cát - Bình Định	3.33 2018	Đội phó Đội Công trình giao thông huyện	Kinh Không	4/4/2010 4/4/2011	Nông dân Viên chức	1/4/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Giao thông	Trung cấp	CV		B Anh	A	Đội Trưởng			CC	CVC					
98	Dương Minh Thiện Nam 10/8/1988 Hoài Châu – Hồi Nhơn – Bình Định	2.67 2017	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường	Kinh Không	03/6/2013 03/6/2014	Nông dân Công chức	2010 UBND huyện	12/12	Đại học Quản lý đất đai	Trung cấp	CV		B Anh	A	Đội Phó			CC	CVC					
99	Bùi Trí Hải Nam 20/10/1984 An Nhơn – Bình Định	3.00 2017	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Kinh Không	05/12/2011 05/12/2012	Nông dân Công chức	19/5/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Điện kỹ thuật	Trung cấp	CV		A Anh	B	Đội phó				CVC					
VII TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP – GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN																								
100	Bùi Thị Mỹ Dung Nữ 28/4/1979 Kỳ Lạc - Kỳ Anh - Hà Tĩnh	3.99 2019	PBT- Chủ tịch UBND xã Tân Bình	Kinh Không	6/12/2007 6/12/2008	Nông dân Cán bộ xã		12/12	Đại học tổng hợp Sư	Cao cấp			B Anh		Giám đốc							A		
101	Trần Thị Thu Thủy Nữ 18/02/1980 Nhơn Lộc - An Nhơn - Bình Định	4.40 2019	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Kinh Không	03/12/2011 03/12/2012	Nông dân Công chức	17/02/2003 UBND huyện Đak Đoa	12/12	Thạc sỹ Sư phạm Hóa	Tương đương TC	CV C		C Anh	B	Giám đốc			CC						
102	Nguyễn Thị Hồng Nữ 05/6/1986 Thanh Hóa	3.33 2018	Giáo viên Trung Tâm Giáo dục thường xuyên huyện	Kinh Không	07/4/2015 07/4/2016	Nông dân Viên chức	20/11/2012 Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện	12/12	Thạc sỹ Sinh học	Trung cấp			A Anh	A	Phó Giám đốc			CC	CV					

TT	Họ và tên -Nam, nữ - Ngày sinh -Quê quán	Hệ số lương (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	-Dân tộc -Tôn giáo	Đảng, đoàn, -Ngày kết nạp -Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyên dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển							
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25
103	Lê Thị Hưng Nữ 5/8/1984 Diễn Lam - Diễn Châu - Nghệ An	3.00 2016	Giáo viên Trung tâm GDTX huyện	Kinh Không	29/03/2009 29/03/2010	Nông dân Viên chức	13/01/2010 UBND huyện	12/12	Đại học sư phạm Lịch sử	Trung cấp			A Anh	B	Phó Giám đốc		Th. sỹ		CV				
VIII	ĐỘI CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUYỆN																						
104	Trương Trung Kiên Nam 17/4/1985 Cát Thành - Phú Cát - Bình Định	3.33 2018	Đội phó Đội Công trình giao thông huyện	Kinh Không	4/4/2010 4/4/2011	Nông dân Viên chức	1/4/2011 UBND huyện	12/12	Đại học Giao thông	Trung cấp	CV		B Anh	A	Đội Trưởng			CC	CVC				
105	Lê Duy Linh Nữ 24/5/1984 Tư Nghĩa – Quảng Ngãi	3.33 2019	Phó trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kinh Không	06/6/2010 06/6/2011	Nông dân Công chức	09/01/2009 UBND huyện	12/1 2	Đại học QTKD		CV		B Anh	KT V	Đội trưởng			TC					
106	Bùi Huy Hoàng Nam 22/10/1983 Tam Vinh - Phú Vinh - Quảng Nam	3.03 2017	Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Kinh Không	3/3/2010 3/3/2011	Nông dân Công chức	01/2/2007 UBND huyện	12/12	Đại học Xây dựng DD và CN	Trung cấp	CV		B Anh	KT V	Đội Phó			CC					
107	Dương Minh Thiện Nam 10/8/1988 Hoài Châu – Hội Nhơn – Bình Định	2.67 2017	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường	Kinh Không	03/6/2013 03/6/2014	Nông dân Công chức	2010 UBND huyện	12/12	Đại học Quản lý đất dai	Trung cấp	CV		B Anh	A	Đội Phó			CC	CVC				



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG QUY HOẠCH CÁN BỘ
CÁC PHÒNG, BAN THUỘC HUYỆN NHIỆM KỲ 2020 – 2025
(Kèm theo Văn bản số 484/UBND-NC ngày 02 /4/2019 của UBND huyện)

TT	Họ và tên - Nam, nữ - Ngày sinh - Quê quán	Hệ số lượng (từ năm)	Chức vụ hiện nay - Chức vụ kiêm khác (Đảng, CQ, đoàn thể) [Ghi rõ tên ĐV cơ sở và từ năm nào]	- Dân tộc - Tôn giáo	Đảng, đoàn, - Ngày kết nạp - Ngày chính thức	Thành phần - Gia Đình - Bản thân	Ngày tuyển dụng vào cơ quan NN, Đảng, đoàn thể (Tên ĐV)	Trình độ hiện nay (Hình thức đào tạo)							Quy hoạch vào chức danh - Tỷ lệ phiếu thăm dò	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển							
								Học vấn	Chuyên môn (đào tạo)	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học		Đảng đoàn	Chuyên môn	LLCT	QLNN	QLKT	Ngoại ngữ	Tin học	Luân chuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	25
A	HÀNH CHÍNH																						
I	PHÒNG TƯ PHÁP																						
1	Nguyễn Trường Sinh Nam 30/11/1982 Mộ Đức – Quảng Ngãi	3.33 2016	Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện	Kinh Không	03/6/2008 03/6/2009	Công chức Công chức	01/2016 UBND huyện	12/12	Đại học Hành chính	Cao cấp	CV		C Anh	AB	Trưởng phòng (100%)		Th. sỹ	CC	CVC				B
II	THANH TRA HUYỆN																						
2	Nguyễn Xuân Thắm Nữ 12/12/1991 Phù Mỹ – Bình Định	3,3 2018	Chuyên viên Thanh tra	Kinh Không		Nông dân Nông dân	7/2011 UBND huyện	12/1 2	Đại học Luật		CV		A Anh	A	Phó Chánh Thanh tra (100%)	x		TC					
III	PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG																						
3	Lê Duy Linh Nữ 24/5/1984 Tư Nghĩa – Quảng Ngãi	3.33 2019	Phó trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	Kinh Không	06/6/2010 06/6/2011	Nông dân Công chức	09/01/2009 UBND huyện	12/1 2	Đại học QTKD		CV		B Anh	KT V	Trưởng phòng (100%)			TC					
IV	PHÒNG NỘI VỤ																						
4	Văn Thị Ánh Trinh Nữ 07/4/1984 Tây Sơn – Bình Định	2.67 2017	Chuyên viên Phòng Nội vụ	Kinh Không	10/7/2017 10/7/2018	Nông dân Công chức	02/01/2013 UBND huyện	12/1 2	ĐH Hành chính				B Anh	B	Phó Trưởng phòng (100%)			TC	CV				
B	SỰ NGHIỆP																						
I	HỘI CHỦ THẬP ĐỎ HUYỆN																						
5	Nguyễn Văn Trung Nam 29/7/1978 Thăng Bình – Quảng Nam	3.67 2018	Bí thư Đảng uỷ xã Nam Yang	Kinh Không	22/7/2005 22/7/2006	Nông dân Công chức	01/3/2001 Huyện Đoàn Đak Doa	12/1 2	ĐH Luật Kinh tế	Trung cấp					Chủ tịch (100%)				CC				
II	BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN																						
6	Huỳnh Mỹ Kim Nam 17/9/1986 An Nhơn – Bình Định	2.67 2018	Chuyên viên Phòng Tài chính – Kế hoạch	Kinh Không	22/10/2018	Nông dân Công chức	02/01/2013 UBND huyện	12/1 2	Đại học Xây dựng		CV			A	Phó Giám đốc (100%)			TC			B Anh		